

Số: 2859/TB-CDKTCN

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 09 năm 2026

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 2816 /KH-CDKTCN ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp về Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2026, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp xây dựng thông báo tuyển dụng viên chức năm 2026 như sau:

I. NHU CẦU VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

1. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng

Tổng số viên chức tuyển dụng: **16 chỉ tiêu**, gồm:

- Vị trí việc làm Kế toán viên: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm Chuyên viên: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm Giảng viên: 12 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm Giáo viên THPT: 02 chỉ tiêu.

2. Đối tượng, điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn đúng với yêu cầu của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển, cụ thể:
 - + Giảng viên: Tốt nghiệp đại học, hệ chính quy có ngành hoặc chuyên ngành đúng vị trí cần tuyển dụng (không tuyển đại học hệ liên thông);
 - + Riêng đối với giáo viên trung học phổ thông: nếu không có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho Giáo viên Trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;
 - + Có chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học hoặc minh chứng về khả năng sử dụng ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí dự tuyển;
 - + Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
 - Có tâm huyết với nghề nghiệp và nguyện vọng làm việc lâu dài theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
 - Có ngoại hình phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

- Đủ sức khỏe thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ, không có bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cấp tính; đối với ứng viên tuyển dụng vào chức danh giảng viên, giáo viên: Không nói ngọng, nói lắp và chữ viết rõ ràng;

- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu vị trí việc làm do Nhà trường xác định theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng và điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể theo từng vị trí việc làm

TT	Vị trí việc làm cần tuyển	Đơn vị sử dụng	Yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể theo vị trí việc làm cần tuyển	Chỉ tiêu
1	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành tiếng Anh)	Khoa Việt Nam học và Ngôn ngữ quốc tế	- Tốt nghiệp đại học, đại học sư phạm ngành/chuyên ngành tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. + Có chứng chỉ ngoại ngữ 2: Bậc 3 – B1 hoặc tương đương. Các chứng chỉ còn thời hạn 02 năm tính từ ngày cấp đến ngày hạn nộp hồ sơ.	01
2	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành tiếng Trung)	Khoa Việt Nam học và Ngôn ngữ quốc tế	- Tốt nghiệp đại học, đại học sư phạm ngành/chuyên ngành tiếng Trung hoặc Ngôn ngữ Trung Quốc. + Có chứng chỉ ngoại ngữ 2: Tiếng Anh đạt IELTS ≥ 5.5 hoặc TOEFL iBT ≥ 46 hoặc Cambridge Assessment English (B1 Preliminary ≥ 150) hoặc VSTEP $\geq$ Bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam hoặc chứng chỉ tiếng Pháp/ Đức/ Nhật/ Nga...tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam.	03
3	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành CNTT)	Khoa Điện tử - Tin học	- Tốt nghiệp đại học trở lên ngành/chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, An toàn thông tin/An ninh mạng, Trí tuệ nhân tạo (AI), Khoa học dữ liệu; đại học sư phạm Tin học. - Có chứng chỉ tiếng Anh: Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài.	02

4	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành Cơ điện tử)	Khoa Điện tử - Tin học	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc ngành/chuyên ngành: Cơ điện tử, Kỹ thuật Cơ điện tử, Robot và Hệ thống thông minh, Công nghệ kỹ thuật điện tử - truyền thông, Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa, Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử, Công nghệ bán dẫn. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài.	01
5	Giáo viên Toán V.07.05.15	Trung tâm Đào tạo Trung học phổ thông và ĐHNN	- Tốt nghiệp đại học ngành Toán học, đại học sư phạm Toán học. - Sử dụng được ngoại ngữ (Tiếng Anh) tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. - Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp.	01
6	Giáo viên Hóa học V.07.05.15	Trung tâm Đào tạo Trung học phổ thông và ĐHNN	- Tốt nghiệp đại học, đại học sư phạm ngành Hóa học. - Sử dụng được ngoại ngữ (Tiếng Anh) tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. - Ứng dụng được công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động nghề nghiệp.	01
7	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành Logistics)	Khoa Kinh tế và Thương mại	- Tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành: Logistics, Thương mại điện tử, Kinh doanh số, Marketing số, Truyền thông số. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh.	01

8	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành Thương mại điện tử)	Khoa Kinh tế và Thương mại	- Tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành: Thương mại điện tử, Kinh doanh số, Marketing số, Truyền thông số. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài.	01
9	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành Công nghệ Ô tô)	Khoa Công nghệ Ô tô và Cơ khí	- Tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành: Công nghệ ô tô hoặc Công nghệ kỹ thuật ô tô. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài.	01
10	Giảng viên V.09.02.03 (Ngành Chăm sóc sắc đẹp)	Khoa Thời trang và Thẩm mỹ	- Tốt nghiệp Đại học các ngành/chuyên ngành: Công nghệ thẩm mỹ, Công nghệ sinh học; hoặc tốt nghiệp cử nhân thực hành ngành/chuyên ngành Chăm sóc sắc đẹp đồng thời có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc các ngành/chuyên ngành khác. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh.	02
11	Kế toán viên 01.031	Phòng Kế hoạch – Tài chính	- Tốt nghiệp đại học ngành/chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài.	01
12	Chuyên viên 01.003 (Tư vấn học sinh, sinh viên)	Phòng Tuyển sinh và Công tác HSSV	- Có bằng Đại học trở lên nhóm ngành/ngành: Truyền thông, Marketing, Kế toán, Kinh tế, Tài chính. - Có chứng chỉ tiếng Anh bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc hoặc tương đương hoặc được đào tạo trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh.	01

4. Những người không được đăng ký dự tuyển

Không thuộc các trường hợp được đăng ký dự tuyển theo quy định của Luật Viên chức và Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, bao gồm:

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong quy định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;
- Đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Thuộc các trường hợp khác không đủ điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

II. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

Việc cộng điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức được thực hiện theo quy định của Luật Viên chức số 129/2025/QH15 và Nghị định số 259/2026/NĐ-CP, Nghị định số 93/2026/NĐ-CP:

1. Người đã làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục tại vị trí việc làm phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng (theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 14 Luật Nhà giáo):

a) Là người có thời gian làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng hoặc giảng dạy, giáo dục ở cấp học, trình độ đào tạo khác nhưng môn học, ngành học giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn);

b) Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2 kỳ thi tuyển dụng nhà giáo.

2. Đối tượng được ưu tiên trong tuyển dụng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Luật Nhà giáo

a) Là người có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 trở lên hoặc người có kinh nghiệm làm việc trong thực tế sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề giảng dạy từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn);

b) Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2 kỳ thi hoặc xét tuyển dụng nhà giáo.

3. Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4. Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, quân nhân chuyên nghiệp phục viên; sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân xuất ngũ; người làm công tác cơ yếu chuyển ngành; học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm

1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả vòng 2.

5. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; công nhân, viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động; đội viên thanh niên xung phong, trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng sau khi hoàn thành nhiệm vụ tham gia dự án: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

6. Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân theo quy định của cấp có thẩm quyền: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả vòng 2.

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên phải nộp đầy đủ giấy tờ chứng minh theo quy định cùng Phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp không nộp hoặc nộp không đầy đủ giấy tờ chứng minh trước thời điểm kết thúc thời hạn tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được xem xét cộng điểm ưu tiên.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ đăng ký dự tuyển (đựng trong túi hồ sơ) ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ và danh mục tài liệu. Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu kèm theo;
- Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Sơ yếu lý lịch cá nhân theo quy định hiện hành được lập trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
- Bản sao các văn bằng (bao gồm cả bằng điểm), chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; trường hợp văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; văn bằng, chứng chỉ còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ;
- Bản sao giấy khai sinh và căn cước công dân.

Người đăng ký dự tuyển chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển và các tài liệu liên quan.

IV. PHƯƠNG THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Phương thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo phương thức **Thi tuyển**.

2. Nội dung thi tuyển

* **Vòng 1:** Kiểm tra kiến thức chung và ngoại ngữ

Người dự tuyển trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên đối với từng phần thi quy

định tại khoản a, khoản b điều này thì được tham dự vòng 2.

a) Kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức: Thi trắc nghiệm trên máy tính.

Nội dung: 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng.

- Thời gian: 60 phút.

b) Kiểm tra ngoại ngữ (Tiếng Anh)

- Hình thức: Trắc nghiệm trên máy tính.

- Nội dung: Ngữ pháp và từ vựng, Đọc hiểu.

- Số lượng câu hỏi: 30 câu.

- Thời gian thi: 30 phút.

Trường hợp ứng viên có văn bằng, chứng chỉ được xác định đáp ứng yêu cầu trình độ ngoại ngữ thì được miễn kiểm tra phần này, cụ thể như sau:

STT	Vị trí việc làm dự tuyển	Văn bằng, chứng chỉ được xác định đáp ứng yêu cầu trình độ ngoại ngữ được miễn kiểm tra ngoại ngữ
1	Vị trí việc làm Giảng viên	- Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành Tiếng Anh; - Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên học tập ở nước ngoài hoàn toàn bằng Tiếng Anh hoặc học hoàn toàn bằng Tiếng Anh ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật. - Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về Tiếng Anh của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (ghi trong bằng hoặc phụ lục văn bằng). - Có chứng chỉ Tiếng Anh đạt trình độ tương đương trở lên theo yêu cầu tiêu chuẩn cụ thể tại vị trí việc làm dự tuyển.
2	Vị trí việc làm Giảng viên giảng dạy ngoại ngữ	- Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành ngoại ngữ 2; - Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên học tập ở nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại ngữ 2 hoặc học hoàn toàn bằng ngoại ngữ 2 ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật. - Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ 2 của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo

		yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (ghi trong bằng hoặc phụ lục văn bằng). - Có chứng chỉ ngoại ngữ 2 theo yêu cầu tiêu chuẩn cụ thể tại vị trí việc làm giảng viên dự tuyển.
3	Vị trí việc làm Chuyên viên	- Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành Tiếng Anh; - Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên học tập ở nước ngoài hoàn toàn bằng Tiếng Anh hoặc học hoàn toàn bằng Tiếng Anh ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật. - Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ 2 của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (ghi trong bằng hoặc phụ lục văn bằng). - Có chứng chỉ Tiếng Anh đạt trình độ tương đương trở lên theo yêu cầu tiêu chuẩn cụ thể tại vị trí việc làm dự tuyển.
4	Vị trí việc làm Kế toán viên	- Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành Tiếng Anh; - Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên học tập ở nước ngoài hoàn toàn bằng Tiếng Anh hoặc học hoàn toàn bằng Tiếng Anh ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật. - Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ 2 của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (ghi trong bằng hoặc phụ lục văn bằng). - Có chứng chỉ Tiếng Anh đạt trình độ tương đương trở lên theo yêu cầu tiêu chuẩn cụ thể tại vị trí việc làm dự tuyển.

*** Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Đối với vị trí việc làm giảng viên, giáo viên:

+ Hình thức: Thực hành sư phạm

+ Nội dung: Giảng một nội dung cụ thể thuộc chuyên môn dự thi (01 tiết học Lý thuyết - 45 phút; 01 giờ giảng Thực hành/ Tích hợp – 60 phút) và trả lời các câu hỏi trực tiếp của các thành viên Ban Kiểm tra sát hạch để đánh giá khả năng chuyên môn, khả năng sư phạm và khả năng ứng xử, hiểu biết xã hội, nguyện vọng, hướng phấn đấu.

- Đối với vị trí việc làm chuyên viên, kế toán viên:

+ Hình thức: Thực hành nghiệp vụ chuyên môn.
+ Nội dung: Thực hành nghiệp vụ chuyên môn trong đề thi và trả lời các câu hỏi trực tiếp của các thành viên Ban kiểm tra sát hạch để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian không quá 30 phút.

- Thang điểm thi: 100 điểm.

V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên.
- b) Có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên người có kết quả điểm thi nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn;

Trường hợp vẫn chưa xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản này thì Hiệu trưởng quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ và phiếu đăng ký dự tuyển

Từ 7h30 tới 16h30 các ngày trong tuần từ thứ 2 tới thứ 6, từ ngày 17/9/2026 tới hết ngày 16/10/2026 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

2. Địa điểm: Phòng Tổ hành chính – Quản trị (tầng 1, nhà 8 tầng), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp, số 202 đường Trần Nguyên Hãn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

3. Phương thức tiếp nhận: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện. Đối với hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển gửi qua đường bưu điện, thời điểm tiếp nhận được xác định theo ngày Trường nhận được hồ sơ, phiếu đăng ký dự tuyển ghi trên dấu bưu điện.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

1. Thời gian: Dự kiến thời gian tổ chức thi tuyển vòng 1: Tháng 11 năm 2026.

Lịch thi chi tiết, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, số báo danh, phòng thi và các nội dung liên quan sẽ được thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại <https://bcit.edu.vn>.

Thời gian tổ chức vòng 2 sẽ được thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Trường tại <https://bcit.edu.vn> sau khi có kết quả thi vòng 1.

2. Địa điểm tuyển dụng: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp, số 202 đường Trần Nguyên Hãn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

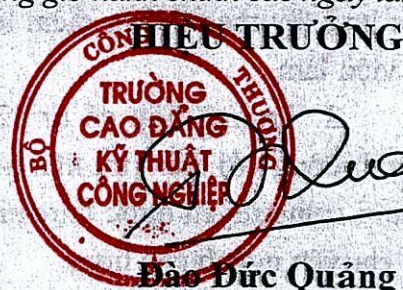
3. Hình thức thông báo tới người dự tuyển: Thư điện tử (theo địa chỉ thư điện tử người đăng ký dự tuyển ghi trên Phiếu đăng ký dự tuyển).

Thí sinh dự tuyển có trách nhiệm thường xuyên theo dõi các thông báo và phản hồi (nếu có yêu cầu). Hội đồng tuyển dụng không chịu trách nhiệm về việc thí sinh không nhận được thông tin vì bất cứ lý do gì nếu đã đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Trường (<https://bcit.edu.vn/>) và đã gửi thông báo tới thí sinh theo hình thức đã được xác định trong Thông báo tuyển dụng.

Mọi chi tiết xin liên hệ với phòng Tổ chức Hành chính – Quản trị (Đ/c Hồ Minh Cương – 0978.261.866), Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp, số 202 đường Trần Nguyên Hãn, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh (trong giờ hành chính các ngày làm việc). *HL*

Nơi nhận: *HL*

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong Trường;
- Website Trường (để đăng tải);
- Các phương tiện thông tin đại chúng (để đăng tải);
- Lưu: VT, P. TCHC-QT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

(Ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí việc làm dự tuyển¹:

.....

Cơ quan, tổ chức, đơn vị dự tuyển²:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam ☐ Nữ ☐

Dân tộc: Tôn giáo:

Thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Nơi thường trú:

Nơi ở hiện tại:

Tình trạng sức khỏe:

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ THEO YÊU CẦU CỦA VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG³

Tên cơ sở đào tạo	Thời điểm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ	Số hiệu văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

IV. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thuộc đối tượng ưu tiên⁴	Có ☐ Không ☐
- Đối tượng ưu tiên:	
- Điểm ưu tiên:điểm	
2. Xác nhận hình thức thông báo⁵	
Xác nhận hình thức nhận thông báo theo Thông báo tuyển dụng ☐	

V. THỨ TỰ ƯU TIÊN⁶

(Chỉ đăng ký đối với vị trí việc làm được tuyển dụng chung cho nhiều cơ quan sử dụng viên chức khác nhau)

1. Nguyên vọng 1:
2. Nguyên vọng 2:
3. Nguyên vọng 3:
...

VI. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

1. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ:
1.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ: Tiếng Anh ☐
1.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
.....

Tôi xin cam đoan đáp ứng đầy đủ yêu cầu về điều kiện đăng ký dự tuyển và không thuộc trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi có thông báo trúng tuyển.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)



¹ Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng.

² Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng.

³ Văn bằng, chứng chỉ phải bảo đảm do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng tại thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển.

⁴ Ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào theo quy định pháp luật; khi trúng quyền phải xuất trình Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định.

⁵ Trường hợp thí sinh không xác nhận hình thức nhận thông báo thì phải nêu rõ lý do, đồng thời đề xuất 01 hình thức nhận thông báo và phải được sự đồng ý, xác nhận bằng văn bản của Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Các nội dung có liên quan đến kỳ tuyển dụng phải được đăng tải, cập nhật kịp thời và thường xuyên trên Trang Thông tin điện tử phường. Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm bảo đảm các thông báo trong quá trình tuyển dụng liên quan đến thí sinh phải được gửi đến thí sinh bằng hình thức đã xác nhận trong Thông báo tuyển dụng.

Thí sinh có trách nhiệm thường xuyên theo dõi các thông báo và phản hồi (nếu có yêu cầu). Hội đồng tuyển dụng không chịu trách nhiệm về việc thí sinh không nhận được thông tin vì bất cứ lý do gì nếu đã đăng tải thông tin trên Trang Thông tin điện tử của phường và đã gửi thông báo tới thí sinh theo hình thức đã được xác định trong Thông báo tuyển dụng.

